

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ
Số: 200 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bình Định, ngày 18 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế về sửa đổi bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng chuyên môn thẩm định điều kiện thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cho Bệnh viện Lao và Bệnh phổi;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi gồm 33 kỹ thuật (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng theo các quy định của Nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh (để biết);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, NVY.



Lê Quang Hùng

**DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM CHỮA BỆNH
BỔ SUNG THỰC HIỆN TẠI BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI**
(Kèm theo Quyết định số **200** /QĐ-SYT ngày **18** tháng 02 năm 2020
của Giám đốc Sở Y tế)

STT	STT (TT43)	TÊN KỸ THUẬT
		II. NỘI KHOA
01	342	Chọc hút tế bào phần mềm bằng kim nhỏ
02	343	Chọc hút tế bào phần mềm dưới hướng dẫn của siêu âm
		XVIII. ĐIỆN QUANG
03	109	Chụp Xquang khớp háng thẳng hai bên
		C. CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH CHẨN ĐOÁN (CT)
		1. Chụp cắt lớp vi tính vùng đầu mặt cổ từ 1- 32 dãy
04	149	Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang
05	150	Chụp CLVT sọ não có tiêm thuốc cản quang
		4. Chụp cắt lớp vi tính vùng ngực từ 1-32 dãy
06	191	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực không tiêm thuốc cản quang
07	192	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực có tiêm thuốc cản quang
08	193	Chụp cắt lớp vi tính phổi độ phân giải cao
09	194	Chụp cắt lớp vi tính phổi liều thấp tầm soát u
10	195	Chụp cắt lớp vi tính nội soi ảo cây phế quản
11	196	Chụp cắt lớp vi tính động mạch phổi
12	197	Chụp cắt lớp vi tính động mạch chủ ngực
		7. Chụp cắt lớp vi tính vùng bụng, tiểu khung từ 1-32 dãy
13	219	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.)
14	220	Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy
15	221	Chụp cắt lớp vi tính tiểu khung thường quy (gồm: chụp cắt lớp vi tính tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung.v.v.)
16	222	Chụp cắt lớp vi tính hệ tiết niệu thường quy

[Chữ ký]

17	223	Chụp cắt lớp vi tính tăng trên ổ bụng có khảo sát mạch các tạng (bao gồm mạch: gan, tụy, lách và mạch khối u)
18	224	Chụp cắt lớp vi tính hệ tiết niệu có khảo sát mạch thận và/hoặc dựng hình đường bài xuất
19	225	Chụp cắt lớp vi tính gan có dựng hình đường mật
20	226	Chụp cắt lớp vi tính tạng khảo sát huyết động học khối u (CT perfusion)
		10. Chụp cắt lớp vi tính cột sống, xương khớp từ 1-32 dãy
21	255	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ không tiêm thuốc cản quang
22	256	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ có tiêm thuốc cản quang
23	257	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực không tiêm thuốc cản quang
24	258	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực có tiêm thuốc cản quang
25	259	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng không tiêm thuốc cản quang
26	260	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng có tiêm thuốc cản quang
27	261	Chụp cắt lớp vi tính khớp thường quy không tiêm thuốc cản quang
28	262	Chụp cắt lớp vi tính khớp thường quy có tiêm thuốc cản quang
	STT (TT21)	TÊN KỸ THUẬT
		I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC
29	357	Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu
30	363	Điều trị giảm nồng độ canxi máu
		II. NỘI KHOA
31	432	Chọc hút mủ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm
		XXIII. HÓA SINH
32	262	Xét nghiệm tế bào trong nước dịch chẩn đoán tế bào học (não tủy, màng tim, màng phổi, màng bụng, dịch khớp, rửa phế quản...)
33	263	Xét nghiệm tế bào trong nước dịch chẩn đoán tế bào học (não tủy, màng tim, màng phổi, màng bụng, dịch khớp, rửa phế quản...) có đếm số lượng tế bào.